

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **8684** /UBND-KT
V/v đẩy mạnh thực hiện các giải pháp điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính ngân sách địa phương những tháng cuối năm 2019

Đắk Lắk, ngày 23 tháng 10 năm 2019

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Cục Hải quan tỉnh;
- Kho bạc nhà nước Đắk Lắk;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Công văn số 11456/BTC-NSNN ngày 26/9/2019 của Bộ Tài chính về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính, ngân sách địa phương những tháng cuối năm 2019; Công văn số 3215-CV/TU, ngày 18/10/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường công tác thu ngân sách nhà nước năm 2019, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị của các doanh nghiệp. Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp mở rộng, phát triển sản xuất kinh doanh; tiếp tục rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính, nhất là trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh, thành lập doanh nghiệp, tiếp cận nguồn vốn, thuế, hải quan, đầu tư, xây dựng...

2. Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh triển khai đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Chỉ thị số 01/CT-BTC ngày 29/8/2019 của Bộ Tài chính về việc tăng cường công tác thu ngân sách, phân đấu hoàn thành nhiệm vụ thu ngân sách và nhiệm vụ công tác quản lý thuế năm 2019, trong đó: Tập trung tăng cường công tác quản lý thu; chống thất thu, chống chuyên giá; chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra thuế; quản lý chặt chẽ hoàn thuế, đảm bảo đúng đối tượng, chính sách và pháp luật của nhà nước; tập trung xử lý, thu hồi nợ đọng thuế; giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ thu đối với các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, thu khác ngân sách...; duy trì và tăng cường hoạt động của Ban chỉ đạo chống thất thu, thu hồi nợ đọng thuế;

thường xuyên đánh giá kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước để có giải pháp chỉ đạo, điều hành thu kịp thời.

3. Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

a) Tăng cường kiểm tra, thanh tra thuế tập trung vào các doanh nghiệp có rủi ro cao về thuế, hoàn thuế, chuyển giá; giám sát việc khai thuế phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp lớn; thực hiện kịp thời các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước và Thanh tra Chính phủ liên quan đến thu ngân sách của tỉnh.

b) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về ngân sách nhà nước; cán bộ, công chức quản lý thuế thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính trong thực thi công vụ, phòng ngừa tham nhũng và không gây phiền hà cho người nộp thuế.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật Thuế đến các cấp, các ngành, doanh nghiệp và nhân dân trong toàn tỉnh; tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nâng cao ý thức trách nhiệm, tự giác chấp hành nghĩa vụ nộp ngân sách theo đúng quy định của pháp luật.

d) Thực hiện đơn giản hóa, hiện đại hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế; triển khai sâu rộng việc kê khai thuế qua mạng và nộp thuế điện tử; tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế trong thực hiện quyền và trách nhiệm đối với Nhà nước.

đ) Tiếp tục triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan thuế, hợp nhất Chi cục Thuế khu vực đảm bảo hiệu quả, không ảnh hưởng đến nhiệm vụ chính trị được giao.

4. Sở Tài chính và cơ quan tài chính các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị có liên quan, tham mưu UBND cùng cấp:

4.1. Về đẩy mạnh công tác thực hiện thu biện pháp tài chính:

a) Giao Sở Tài chính thực hiện thu biện pháp tài chính và đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2019 đối với các dự án sau:

- Khu đô thị sinh thái văn hóa cà phê Suối xanh, thành phố Buôn Ma Thuột;

- Dự án tại Trung tâm giao dịch cà phê Buôn Ma Thuột tại số 161 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột;

- Dự án tại cơ sở nhà, đất tại 02 đường Mai Hắc Đế, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột (Bệnh viện Đa khoa tỉnh cũ);

- Khu đất đường Nguyễn Tất Thành, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột.

b) Giao Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng dân dụng và công nghiệp tỉnh khẩn trương thực hiện 5 dự án tạo nguồn từ quỹ đất do Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng dân dụng và công nghiệp tỉnh thực hiện, với dự kiến doanh thu từ bán đấu giá quyền sử dụng đất là 494 tỷ đồng (trong đó: Năm 2019 là 151 tỷ đồng; năm 2020 là 343 tỷ đồng); đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2019.

c) Giao Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh khẩn trương thực hiện 06 dự án tạo nguồn từ quỹ đất do Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh thực hiện, với tổng phải nộp ngân sách nhà nước 2018-2019 đã thu đấu giá (sau khi trừ chi phí): 314.881 tỷ đồng, (trong đó: Đã nộp giai đoạn 2018-2019 là 199,627 tỷ đồng. Riêng năm 2019 là 171,8 tỷ đồng), đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2019.

d) Giao Sở Tài nguyên và Môi trường sớm tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định giao đất cho nhà đầu tư để triển khai dự án và thu tiền sử dụng đất đối với dự án Khu dân cư Km7 phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột.

4.2. Quản lý chi ngân sách nhà nước theo đúng chế độ quy định, trong phạm vi dự toán được giao đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; rà soát các chế độ, chính sách an sinh xã hội, nhất là các khoản chi cho con người để đảm bảo chi đúng đối tượng, đúng thời gian theo quy định, trong đó:

a) Tăng cường công tác chỉ đạo, đôn đốc và tổ chức triển khai có hiệu quả chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 1042/CĐ-TTg ngày 21/8/2019 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019. Chủ động rà soát để đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai và giải ngân vốn cho các dự án, thực hiện điều chuyển theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền điều chuyển kế hoạch vốn đầu tư từ những dự án không có khả năng giải ngân sang dự án có khả năng giải ngân tốt hơn. Chấp hành nghiêm quy định về chế độ báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công.

b) Chủ động điều hành, đảm bảo cân đối ngân sách địa phương, tổ chức chi ngân sách theo dự toán, khả năng thu ngân sách và tiến độ thực hiện một số nguồn thu gắn với dự toán chi đầu tư phát triển.

c) Chủ động sử dụng nguồn ngân sách địa phương và nguồn ngân sách trung ương bổ sung (nếu có) để thực hiện các chính sách an sinh xã hội đã ban hành; không để phát sinh tình trạng chậm, muộn, nợ chế độ, chính sách trên địa bàn.

- Đối với các huyện, thị xã, thành phố có nguồn cải cách tiền lương còn dư (sau khi đã đảm bảo nhu cầu kinh phí thực hiện cải cách tiền lương năm 2019 theo chế độ quy định) phải chủ động sử dụng để đảm bảo thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành trên địa bàn, giảm nguồn hỗ trợ từ ngân sách trung ương theo quy định tại Quyết định số 579/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân

sách trung ương cho ngân sách địa phương thực hiện các chính sách an sinh xã hội giai đoạn 2017-2020;

- Các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành, trong đó chi tiết kết quả thực hiện đối với từng chế độ, chính sách. Trường hợp phát sinh thừa, thiếu kinh phí so với mức đã bố trí dự toán năm 2019, Sở Tài chính sẽ tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý trong quá trình điều hành ngân sách năm 2019 hoặc trong dự toán các năm tiếp theo.

d) Đối với biên chế giáo viên mầm non Bộ Nội vụ giao bổ sung trong năm 2019 và sau khi có Quyết định giao biên chế của UBND tỉnh; các huyện, thị xã, thành phố được bổ sung thêm biên chế cần chủ động cân đối, bố trí ngân sách địa phương để thực hiện theo đúng hướng dẫn tại Văn bản số 9028-CV/VPTW ngày 11/3/2019 của Văn phòng Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

đ) Quản lý kiểm soát chặt chẽ nợ công; tiếp tục thực hiện đồng bộ, linh hoạt các giải pháp huy động vốn; tiếp tục triển khai giải pháp cơ cấu lại danh mục nợ công theo hướng bền vững; thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ đến hạn phải trả của ngân sách địa phương (cả nợ gốc và lãi); thực hiện vay nợ của ngân sách địa phương đảm bảo không vượt mức vay được Quốc hội quyết định và Thủ tướng Chính phủ giao. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện hồ sơ để làm thủ tục ký hợp đồng vay lại đối với các dự án vay từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại đã được ký kết Hiệp định.

e) Chủ động dành nguồn vốn sự nghiệp để thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành và điều chỉnh quy hoạch theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và quy định tại khoản 4 Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 13/9/2019 của Chính phủ.

g) Quản lý, sử dụng dự phòng ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, tập trung cho các nhiệm vụ khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ, dịch bệnh đặc biệt là xử lý phòng, chống dịch tả lợn Châu Phi và một số nhiệm vụ quan trọng cấp bách phát sinh.

Các địa phương chủ động bố trí nguồn dự phòng và các nguồn tài chính ngân sách hợp pháp khác (nếu có) để hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thiệt hại do dịch tả lợn Châu Phi theo quy định tại Quyết định số 793/QĐ-TTg ngày 27/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách, đối tượng hỗ trợ, mức hỗ trợ kinh phí trong phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi. Trường hợp địa phương có mức độ thiệt hại lớn, nhu cầu kinh phí vượt khả năng cân đối, UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo cụ thể về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để bổ sung một phần kinh phí cho địa phương có nguồn lực hỗ trợ thiệt hại theo chế độ quy định;

h) Trường hợp dự kiến thu ngân sách địa phương giảm so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao, địa phương phải chủ động xây dựng phương án điều hành để đảm bảo cân đối ngân sách địa phương, ưu tiên thực hiện các chính sách, chế độ liên quan con người, an sinh xã hội, cụ thể:

- Huy động nguồn dự phòng ngân sách địa phương và các nguồn tài chính ngân sách hợp pháp khác (nếu có) sau khi đã sử dụng để phòng chống dịch tả lợn Châu Phi, khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ, dịch bệnh;

- Nguồn cải cách tiền lương còn dư (sau khi đã đảm bảo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo mức lương cơ sở 1,49 triệu đồng/tháng và các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành phần ngân sách trung ương hỗ trợ theo Quyết định số 579/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ) đến hết năm 2019;

- Các nguồn lực tài chính hợp pháp khác của địa phương (kết dư ngân sách,...);

- Trường hợp các nguồn nêu trên dự kiến không đảm bảo bù đắp số giảm thu ngân sách địa phương, phải thực hiện sắp xếp, cắt, giảm, giãn các nhiệm vụ chi đã bố trí trong dự toán năm 2019 sang năm 2020 và các năm sau; trong đó, cần chủ động cơ cấu lại chi đầu tư phát triển địa phương trong trường hợp chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết tăng, UBND xin ý kiến Thường trực HĐND giảm chi đầu tư bố trí từ nguồn cân đối ngân sách địa phương (không kể chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết) và tăng tương ứng chi đầu tư từ nguồn tăng thu xổ số kiến thiết và tiền sử dụng đất. Tạo nguồn để cân đối các nhiệm vụ chi thường xuyên do giảm thu ngân sách địa phương.

- Trong quá trình điều hành ngân sách, trường hợp xảy ra thiếu hụt tạm thời quỹ ngân sách các cấp, phải kịp thời báo cáo cấp trên để xem xét, xử lý theo quy định tại Khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước.

i) Đẩy nhanh tiến độ chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao, kể cả cho các chế độ, chính sách, nhiệm vụ, đề án theo các chương trình mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia. Hết năm ngân sách, chỉ được phép chuyển nguồn sang năm sau để thực hiện những khoản dự toán chi chưa thực hiện được hoặc chưa chi hết theo quy định tại Khoản 3 Điều 64 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Khoản 5 Điều 1 Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ. Số còn lại phải bị cắt, hủy dự toán. Địa phương phải chủ động bố trí ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ phát sinh trên địa bàn trong năm 2020.

5. Tiếp tục đẩy mạnh rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đẩy mạnh đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập, giá dịch vụ công; thúc đẩy cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo tinh thần các

Nghị quyết số 18-NQ/TW và số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 (Khóa XII); Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn.

6. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính trong thực thi công vụ; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, công khai và giám sát việc sử dụng ngân sách nhà nước; triệt để tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kết luận, kiến nghị của các cơ quan kiểm toán, thanh tra.

Nhận được Công văn này, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện./Zb

Nơi nhận

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (Ch 20b).



CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị